TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Chu Tiến Dũng.

Ông Ngô Quốc Tuấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Ông Trần Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Thanh L, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 11 tháng 10 năm 1983 tại huyện V, tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn Tà, xã S, huyện V, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn K, sinh năm 1961 và bà Phan Thị T, sinh năm 1959; Có vợ là Vì Thị Ng, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2019, tạm giam ngày 27/6/2019. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Nguyễn Đức D, Luật sư hợp đồng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Ông Bùi Văn K, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện V, Yên Bái. Vắng mặt.

Người làm chứng: - Anh Đồng Văn S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 2, phường Tr, thị xã N, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Anh Lê Quý H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

- Anh Đinh Văn A, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản L, xã S, huyện V, tỉnh Y. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/6/2019 tại khu vực Suối Đôi thuộc thôn Ả Hạ, xã Nghĩa Phúc, thị xã Nghĩa Lộ, công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang Bùi Thanh L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần trước bên phải L đang mặc 01 gói nilon mầu xanh được hàn túm một đầu, bên trong là 01 gói nilon chứa chất bột nén mầu trắng, thu tại lượn giữa của xe mô tô hiệu Honda, wave S mầu trắng, BKS 21L1 - 016.53 mà L đang sử dụng 01phong bì thư được túm lại một đầu bên trong có chứa chất bột nén mầu trắng và 01 gói giấy mầu trắng, kẻ ô ly có chứa chất bột nén mầu trắng. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần sau bên phải của L 600.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q Mobile mầu xanh, đen gắn 02 thẻ sim có số 0365386371 và số 0329257422, 01 xe mô tô hiệu Honda, wave S mầu trắng, BKS 21L1 - 016.53. L khai nhận toàn bộ số bột nén mầu trắng bị thu giữ là Heroine, L mua ngày 23/6/2019 của một người đàn ông tại bản Giống, xã Sơn Lương và ngày 24/6/2019 mua của một người phụ nữ tại thôn Nậm Kịp, xã Nậm Lành về để sử dụng và bán lại cho những người khác. Luân khai đã 03 lần bán ma túy cho những người nghiện, cụ thể:

Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2019 Đồng Văn S gọi điện cho L hỏi mua ma túy, L nhất trí và hẹn đến khu vực bãi cỏ gần nhà L. S và Đinh Văn A đến chỗ hẹn, tại đây L bán cho Sơn 01 gói ma túy với giá 200.000đồng.

Vào khoảng 15 giờ ngày 24/6/2019, Lê Quý Hgọi điện cho L hỏi mua ma túy, L đồng ý sau đó đem bán cho H 01 gói ma túy với giá 100.000đồng tại nhà của H thuộc tổ 3, thị trấn N, huyện V.

Vào khoảng 18 giờ ngày 24/6/2019, Đồng Văn S tiếp tục gọi điện cho L hỏi mua ma túy, Lđồng ý và hẹn tại bãi cỏ gần nhà. S và Đinh Văn A đến chỗ hẹn, tại đây L đã bán cho A 01 gói ma túy với giá 200.000đồng.

Sau khi mua ma túy của L cả 03 đối tượng A, S, H đều đã sử dụng hết. Số ma túy còn lại L tàng trữ với mục đích vừa để sử dụng và bán lại nhưng chưa kịp bán thì bị công an bắt quả tang và thu giữ.

Bản kết luận giám định số 156/GĐMT ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén mầu trắng thu giữ của Bùi Thanh L trong gói ni lon mầu xanh có khối lượng 6,48 gam, lấy 0,3 gam giám định, xác định là ma túy loại Heroine;

Chất bột nén mầu trắng thu giữ của Bùi Thanh L trong phong bì thư có khối lượng 4,08 gam, lấy 0,27 gam giám định, xác định là ma túy loại Heroine.

Chất bột nén mầu trắng thu giữ của Bùi Thanh L trong gói giấy trắng kẻ ô ly có khối lượng là 0,009gam là ma túy loại Heroine.

Bản kết luận giám định số 163/GĐMT ngày 02/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Số tiền 600.000đồng thu giữ của Bùi Thanh L là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 30/CT-VKS-NL ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Bùi Thanh L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo L từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 9,99 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì thư đã dùng để niêm phong vật chứng cùng ni lon giấy gói. Tịch thu của bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile mầu xanh, đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng có IMEI 1: 351575050381918, IMEI 2: 351575050381926, gắn sim 1: 0365386371, sim 2: 0329257422 và 300.000đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Truy thu bị cáo số tiền 200.000đồng để nộp Ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đồng. Trả lại cho ông Bùi Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, mầu trắng BKS 21 L1-01635, có số máy JC52E-4306730, số khung RLHJC5213CY428911.

Tại phiên tòa bị cáo L thừa nhận đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng với bản luận tội nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Nghĩa Lộ, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh L khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo và những người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu khác trong vụ án. Đã chứng minh được, để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân nên bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời, vào ngày 23/6/2019 bị cáo đã bán 01 gói ma túy loại Heroine cho Đồng Văn S với giá 200.000đồng, ngày 24/6/2019 bị cáo đã bán ma túy 02 lần mỗi lần 01 gói cho Lê Quý H với giá 100.000đồng và bán cho Đinh Văn A 01 gói với giá 200.000đồng. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ tổng số 10,569 gam (*mười phẩy năm sáu chín gam*) ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền, sản xuất các chất ma túy của Nhà nước đồng thời làm gia tăng người nghiện chất ma túy và tội phạm, làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thu lời bất chính và nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của Bộ luật hình sự. Với số lần bán ma túy là 03 lần trong hai ngày liên tục và số ma túy tàng trữ với khối lượng 10,569 gam Heroine nhằm mục đích bán kiếm lợi nên bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự với hai tình tiết định khung tăng nặng là " phạm tội 02 lần trở lên" và " heroine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" theo quy định tại điểm b và điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được đưa ra xử lý thật nghiêm khắc.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã tự khai ra những hành vi bán chất ma túy trước đó của mình và thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của chính sách hình sự của Nhà nước đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa bị cơ quan Nhà nước nào xử lý hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử nhưng nghiện chất ma túy, vì vậy xác định bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với những hành vi phạm tội, đặc biệt là tội phạm về ma túy.

Bị cáo là người thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 10, 569 gam ma túy loại Heroine, cơ quan giám định đã lấy 0,579 gam làm mẫu giám định. Số còn lại là 9,99 gam được niêm phong trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành. Cần tịch thu tiêu hủy vì đây là đối tượng của tội phạm, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. 02 vỏ phong bì thư đã dùng để niêm phong vật chứng cùng ni lon giấy gói là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile mầu xanh, đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng có IMEI 1: 351575050381918, IMEI 2: 351575050381926, gắn sim 1: 0365386371, sim 2: 0329257422 là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, mầu trắng BKS 21 L1 – 01653, có số máy JC52E-4306730, số khung RLHJC5213CY428911 là xe của ông Bùi Văn Kh, cơ quan điều tra đã chứng minh được việc bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện mua bán ma túy nhưng ông Kh không biết nên cần trả lại cho ông Kh là chủ tài sản quản lý sử dụng.

- Số tiền 600.000đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 300.000đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước, còn lại trả cho bị cáo 300.000đồng.

Truy thu của bị cáo số tiền 200.000đồng phạm tội thu được từ bán ma túy, để nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy 02 lần vào ngày 23/6/2019 và ngày 24/6/2019 của người đàn ông và phụ nữ nhưng không biết tên, tuổi và địa chỉ, do vậy nên cơ quan điều tra không có manh mối, cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Đồng Văn S, Lê Quý H và Đinh Văn A là những người mua ma túy của bị cáo để sử dụng đã bị cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh L 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/6/2019.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 9,99 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì thư đã dùng để niêm phong vật chứng cùng ni lon giấy gói.

- Tịch thu của bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-Mobile mầu xanh, đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng có IMEI 1: 351575050381918, IMEI 2: 351575050381926, gắn sim 1: 0365 386 371, sim 2: 0329 257 422 và 300.000đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Truy thu bị cáo số tiền 200.000đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000đồng.

- Trả lại cho ông Bùi Văn Kh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave S, mầu trắng BKS 21 L1 - 01653, số máy JC52E - 4306730, số khung RLHJC5213CY428911.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Thanh L phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHA TX Nghĩa Lộ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Sơn Lương (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa, Người có QLLQ;
- THA HS; Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Hạnh